

Bản án số: 71/2021/HS-ST  
Ngày: 15/6/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Nguyễn Thanh Bình**

**2. Ông Nguyễn Văn Chí**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị M**; sinh năm: 1976; Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 07/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đảng thể): Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn L, (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1933; Anh chị em ruột: Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ chín trong gia đình; Chồng: Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1977; Con: Có 03 con, (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003). Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**\* Người bị hại:** Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1955, trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Văn S, sinh 1983, trú tại: Tổ 3 thị trấn S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 25/02/2021, Nguyễn Thị M đi từ nhà sang nhà ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1955, ở cùng thôn, để mượn điện thoại gọi cho chị gái của M. Lúc này, ông L có để 02 chiếc điện thoại Nokia và OPPO A12 màu xanh ngọc ở trên giường. Ông Long đưa cho M mượn chiếc điện thoại Nokia để gọi. Sau khi M gọi xong, Mười trả lại ông L chiếc điện thoại Nokia và quan sát thấy ông L không để ý nên đã lén lút lấy đi chiếc điện thoại OPPO A12 cho vào túi áo khoác màu cam bên phải rồi đi về nhà. M tháo sim điện thoại để trên bàn uống nước nhà M rồi mang điện thoại OPPO A12 đến cửa hàng điện thoại di động Sơn Yến tại Tổ 3 thị trấn S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội bán được số tiền 2.000.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Đến 09 giờ cùng ngày, ông L tìm điện thoại OPPO A12 nhưng không thấy, nghi ngờ M trộm cắp tài sản nên ngày 27/02/2021, ông L viết đơn trình báo. Đến trưa ngày 27/02/2021, M đến nhà ông L bồi thường ông L số tiền 3.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 57 ngày 22/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Sóc Sơn kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 trị giá 2.745.500 đồng.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn S: Khi M mang điện thoại OPPO A12 đến cửa hàng điện thoại Sơn Yến để bán, khi mua máy anh S không biết đó là tài sản do M trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn không xử lý trong vụ án này.

Về tang vật của vụ án: Sau khi anh S mua điện thoại của M, ngày 01/3/2021, anh S đã bán chiếc điện thoại OPPO A12 cho khách lạ không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc điện thoại trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hữu L đã nhận của M số tiền 3.000.000 đồng và không yêu cầu M phải bồi thường thêm. Đối với 01 chiếc sim có gắn số điện thoại 0585706225 của ông L, anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2003 là con trai của bị can M không biết chiếc sim điện thoại trên là của ai nên đã vứt đi, C không nhớ vứt sim tại đâu và không thu hồi được. Ông L cũng không yêu cầu gì đối với chiếc sim đã mất.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thị M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 25/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Thị M về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Hữu L và anh Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 tháng đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Sáng ngày 25/2/2021, tại nhà ông Nguyễn Hồng L ở thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Nguyễn Thị M đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu OPPO A12 của ông L bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trị giá tài sản: 2.745.500 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật quy định:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị M đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với mức độ, tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã vi phạm lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù giam mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hữu L đã nhận của M số tiền 3.000.000 đồng và không yêu cầu Mười phải bồi thường thêm. Ông L cũng không yêu cầu gì đối với chiếc sim đã mất nên tòa không xem xét. Anh Nguyễn Văn S không có ý kiến gì nên tòa không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, Điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

**3. Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thị M 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị M về Ủy ban nhân dân xã M, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**4. Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan./.

**Nơi nhận :**

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- VKSND Thành phố Hà Nội.
- Chi cục thi hành án huyện Sóc Sơn.
- Bị cáo.
- Lưu HS -VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**TRẦN NGỌC HÒA**